

Bản án số: 94/2023/HS-PT
Ngày 09-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Hạnh

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 73/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023, Quyết đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/HSPT-QĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2023/HSPT-QĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Đặng Ngọc B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2023/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Ngọc B, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1995 tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Xóm X, xã XS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: đường BM, tổ LT, phường NS, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Ngọc L (đã chết) và bà Trần Thị V; có vợ là Lê Thị H và 01 con, sinh năm 2018; nhân thân, tiền án; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/10/2022, tạm giam ngày 28/10/2022; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Việt C, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ Y, Phường TTN, phường TTN, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Vũ Văn T - Luật sư Văn phòng Luật sư VHT, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 21/10/2022, tại khu vực ĐH, Kiến An, Hải Phòng, lực lượng Công an quận Kiến An phát hiện, bắt quả tang Đặng Ngọc B đang giao 02 giấy khám sức khỏe giả cho anh Phạm Việt C. Thu giữ của B 12 tờ giấy khám sức khỏe đã ghi nội dung, đóng dấu sẵn của Bệnh viện HP, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 37D1 - 716.29 và số tiền 1.270.000 đồng.

Bị cáo Đặng Ngọc B khai nhận: Ngày 21/10/2022, B nhận giấy khám sức khỏe từ Ngân Văn Đ để đi giao cho người mua và nhận tiền công vận chuyển. Về việc nhận đi giao giấy khám sức khỏe giả cho người mua, là do Hoàng Văn L1 sử dụng tài khoản Facebook có tên BP để đăng tin tìm người vận chuyển Giấy khám sức khỏe. B đã sử dụng tài khoản facebook Đặng Ngọc B để nhắn tin hỏi thông tin và sau đó L1 sử dụng tài khoản zalo N kết bạn với tài khoản zalo của B (số điện thoại 03582232XX) để trao đổi thông tin. Khi biết hàng hóa cần giao là Giấy khám sức khỏe (hàng treo xe) cho công nhân đi làm thì B đồng ý và hai bên thỏa thuận mỗi đơn hàng B sẽ được 40.000 đồng – 50.000 đồng. B sẽ ứng tiền bán giấy khám sức khỏe trước (đã trừ đi tiền công vận chuyển) cho L1, sau đó B sẽ thu tiền của khách mua. B mới bắt đầu nhận giao giấy sức khỏe giả giúp cho L1 từ ngày 20/10/2022. Trong 02 ngày 20/10/2022, 21/10/2022 L1 đã sử dụng zalo để gửi cho B địa chỉ, số điện thoại của rất nhiều người mua giấy khám sức khỏe, sau đó hẹn B đến đầu ngõ Z MDD, quận Dương Kinh, Hải Phòng để Đ giao giấy. B đã thanh toán tiền cho Đ, L1 bằng hình thức đưa tiền mặt và chuyển tiền qua tài khoản vào số tài khoản 323100005598XX (ngày 20/10/2022 chuyển khoản 01 lần số tiền 800.000 đồng). B đã nhận khoảng 20 đơn hàng, tương đương với hơn 20 tờ Giấy khám sức khỏe. Trong đó B đã giao được cho khách khoảng 14 tờ giấy khám sức khỏe, số Giấy khám sức khỏe còn lại chưa kịp giao cho khách thì bị Công an quận Kiến An bắt quả tang như đã nêu trên. Số tiền B đã được L1 trả công từ việc giao Giấy khám sức khỏe là khoảng từ 300.000 đồng – 400.000 đồng.

Ngày 21/10/2022, Ngân Văn Đ và Hoàng Văn L1 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đầu thú, khai nhận hành vi làm giả giấy khám sức khỏe.

Bị cáo Hoàng Văn L1 khai nhận: Do không có công ăn việc làm ổn định nên khoảng tháng 07/2022 Hoàng Văn L1 làm cộng tác viên bán giấy khám sức khỏe giả cho một tài khoản Facebook có tên Hoàng Ngọc. Sau một thời gian, người có tên tài

khoản Facebook HN bán cho L1 01 con dấu hình tròn màu đỏ ghi nội dung “Bệnh viện HP” với giá bán 2.000.000 đồng. L1 nhận dấu từ HN qua một người đàn ông không quen biết đến nay L1 không còn nhớ rõ địa chỉ nhận hàng và đặc điểm người đàn ông trên. Sau khi mua được con dấu, L1 tiếp tục thấy tài khoản Facebook có tên NP rao bán mẫu giấy khám sức khỏe của “Bệnh viện HP” với giá 100.000 đồng/10 tờ hoặc 80.000 đồng/50 tờ nên L1 đã đặt mua mẫu giấy và nhận mẫu giấy từ NP cũng qua một người đàn ông không quen biết, L1 không nhớ rõ mình mua bao nhiêu tờ và đặc điểm của người đã giao mẫu giấy khám sức khỏe cho L1. Các tờ mẫu giấy khám sức khỏe L1 đã mua có đặc điểm như sau:

Tại trang thứ nhất có ghi đơn vị cấp giấy khám sức khỏe (Sở Y tế, Bệnh viện HP NDC, Cát Dài, Hải Phòng), đóng dấu “ĐÃ THU TIỀN”. Phần đề trống gồm: Ảnh người khám, thông tin người khám sức khỏe, lý do khám sức khỏe, tiền sử bệnh của người khám (tiền sử gia đình, tiền sử bản thân), các câu hỏi khác, chữ ký và họ tên của người đề nghị khám.

Tại trang thứ hai, phần Khám thể lực đã viết một số chữ nhưng L1 không hiểu rõ đó là chữ gì. Phần Khám lâm sàng: Nội khoa đã đóng dấu BÌNH THƯỜNG, ký tên và đóng dấu ThS, Bs Phạm Văn H1; Ngoại khoa, Sản phụ khoa, Mắt đã ký tên, đóng dấu Bác sĩ CK Trần Văn C1; Tai - Mũi - Họng đã đóng dấu BÌNH THƯỜNG, đã viết một số chữ viết, ký tên, đóng dấu BSCKI. Đỗ Thị Thúy L1; Răng - Hàm - Mặt: có chữ viết, ký tên, đóng dấu BSCKI. Nguyễn Công S; Da liễu: đóng dấu BÌNH THƯỜNG, ký tên, đóng dấu Thạc sĩ. Nguyễn Thị Y.

Tại trang thứ ba, phần Khám cận lâm sàng: Xét nghiệm máu đã viết một số chữ viết, đóng dấu ÂM TÍNH, ký tên, đóng dấu GS.TS. Nguyễn Quang T1; xét nghiệm nước tiểu đóng dấu ÂM TÍNH, ký tên đóng dấu BS. Nguyễn Minh T2; chẩn đoán hình ảnh đóng dấu HÌNH TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG, ký tên đóng dấu TS. BS. Nguyễn Duy N. Phần Kết luận đã đóng dấu ĐỦ SỨC KHỎE HỌC TẬP – CÔNG TÁC. Phần Người kết luận đã đóng dấu tròn đỏ của Bệnh viện HP, ký tên, đóng dấu chức danh GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH PGS. TS Nguyễn Ngọc H2. Trang thứ tư không có nội dung gì.

Khi đã có con dấu và mẫu tờ phôi giấy khám sức khỏe, vào khoảng tháng 9/2022 L1 sử dụng 02 tài khoản Facebook có tên TP, BP và tài khoản zalo có tên N (được đăng ký bằng số điện thoại 07883290XX) để đăng bài rao bán giấy khám sức khỏe của Bệnh viện HP. Khi có người đặt mua giấy khám sức khỏe, L1 yêu cầu người mua gửi ảnh chân dung 3x4 hoặc 4x6, số điện thoại và địa chỉ nhận. L1 đã bán được khoảng hơn 50 tờ giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện HP, thu được khoảng 3.500.000 đồng. Do muốn có người làm cùng nên L1 đã rủ Ngân Văn Đ ở phòng trọ bên cạnh phòng của L1 làm giả giấy khám sức khỏe cùng với L1.

Đối với người giao giấy sức khỏe cho khách, L1 thường lên các nhóm, hội shipper trên mạng xã hội Facebook để tìm người đi giao giấy khám sức khỏe giả cho khách và đã thuê được người giao là Đặng Ngọc B và Vũ Kim T3.

Bị cáo Ngân Văn Đ khai nhận: Đ có nhiệm vụ đi in ảnh của người mua mang về cho L1 và mang giấy khám sức khỏe giả đã hoàn thiện đưa cho người vận chuyển để đi giao cho khách. Việc làm giấy khám sức khỏe hoàn toàn do L1 tự làm, Đ không tham gia. Đ không biết L1 bắt đầu làm giấy khám sức khỏe giả từ thời gian nào, các phôi Giấy khám sức khỏe và con dấu L1 lấy ở đâu. Đ không nhớ đã giúp L1 in bao nhiêu ảnh, chỉ nhớ từ ngày 19/10/2022 đến ngày 21/10/2022, Đ đã in ảnh cho L1 khoảng 6; 7 lần. Trong 02 ngày 20/10/2022, 21/10/2022 Đ đã đi giao Giấy khám sức khỏe giả cho Đặng Ngọc B tại đầu ngõ Z MDD, quận Dương Kinh Hải Phòng để B đi giao cho khách (cụ thể từng lần đưa giấy Đ không nhớ rõ), tổng cộng có bao nhiêu tờ thì Đ không rõ (có lần khoảng 6-7 tờ, có lần khoảng 10 tờ). Quá trình giao giấy, có lần B đưa tiền mặt cho Đ, có lần không đưa nên Đ không nhớ số tiền cụ thể. Những lần nhận tiền của B, Đ đều cầm về đưa cho L1. Đ được L1 trả công 500.000 đồng trong đó ngày 19/10/2022 là 200.000 đồng và ngày 20/10/2022 là 300.000 đồng, ngày 21/10/2022 thì chưa được trả công. Số tiền này Đ sử dụng để chi tiêu cá nhân.

Ngày 29/11/2022, Vũ Kim T3 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đầu thú về hành vi vận chuyển và làm giả giấy khám sức khỏe của mình.

Bị cáo Vũ Kim T3 khai nhận: Khoảng tháng 07/2022, L1 sử dụng tài khoản zalo mang tên BP để liên hệ qua tài khoản zalo Vũ Văn Đ1 của T3 (sau này T3 đã đổi lại tên là LB). Hai bên thỏa thuận mỗi tờ giấy khám sức khỏe trên T3 thu của người mua là 180.000 đồng (T3 được nhận tiền công là 40.000 đồng/01 khách). Địa điểm nhận giấy khám sức khỏe giả L1 gửi vào tài khoản zalo của T3. Từ khi làm cho Hoàng Văn L1 đến nay, T3 đã giúp L1 giao dịch được khoảng hơn 50 tờ Giấy khám sức khỏe. Trong đó có khoảng 25 tờ là T3 chỉ đi ship (không biết khách đặt qua ai); còn khoảng 25 tờ là khách đặt Giấy khám sức khỏe qua T3 (khoảng 10 tờ khách đặt qua T3 và T3 trực tiếp đi ship, khoảng 15 tờ là khách đặt qua T3 nhưng T3 để cho Hoàng Văn L1 tự gọi người khác đi giao giấy cho khách). Quá trình nhận giấy khám sức khỏe từ L1, T3 giao dịch bằng hình thức đưa tiền mặt cho L1 hoặc sử dụng ví điện tử Viettelpay (đăng ký bằng số điện thoại 0365182261) để chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng 323100005598XX của L1 (mang tên vợ L1 là Ma Thị H3). Từ thời điểm nhận đi giao giấy khám sức khỏe như trên cho L1, T3 đã nhận được khoảng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền công.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Đặng Ngọc B; khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngân Văn Đ và Hoàng Văn L1, Cơ quan điều tra thu giữ được tại phòng trọ của Ngân Văn Đ 01 dấu tròn màu đỏ ghi nội dung Bệnh viện HP và 10 tờ phôi mẫu giấy khám sức khỏe đã ghi các nội dung, ký tên, đóng dấu của các bác sĩ, và dấu

tròn màu đỏ có nội dung Bệnh viện HP. L1 và Đ khai con dấu và 10 tờ phôi thu giữ được như trên là do L1 để vào trong phòng trọ của Đ trong quá trình làm giả giấy khám sức khỏe trong đó có 05 tờ phôi đã đóng một phần dấu Bệnh viện HP bị hỏng và 05 tờ phôi L1 chưa thực hiện thao tác đóng dấu của Bệnh viện.

Làm việc với Cơ quan điều tra, anh Phạm Việt C khai: Anh C lên mạng xã hội tìm hiểu thông tin việc làm và thấy có một số tài khoản mạng xã hội Facebook đăng rao bán công khai Giấy khám sức khỏe với giá 200.000 đồng/tờ mà không phải khám trực tiếp, chỉ cần gửi ảnh cá nhân. Một tài khoản mạng xã hội Facebook có tên BP đã hẹn bán Giấy khám sức khỏe cho anh C và hẹn giao nhận hàng ở khu vực ĐH, Kiến An, Hải Phòng. Anh C nghi ngờ Giấy khám sức khỏe không qua khám bệnh trực tiếp là giả nên đã trình báo và đề nghị Công an làm rõ sự việc.

Làm việc với Cơ quan điều tra, Ma Thị H3 khai: Tháng 12/2021, H3 làm công nhân tại Công ty AA ở HT, Dương Kinh, Hải Phòng và được Công ty mở tài khoản tại Ngân hàng B số tài khoản 323100005598XX. Vào khoảng giữa năm 2022, do Hoàng Văn L1 (chồng của H3) không có tài khoản ngân hàng nên L1 có nói với H3 cho L1 nhờ tài khoản để nhận tiền của người khác chuyển đến. Tuy nhiên, việc L1 nhận tiền qua tài khoản như thế nào H3 hoàn toàn không biết. Trong quá trình sinh sống với Hoàng Văn L1, do H3 và L1 đều có công việc và thời gian làm việc riêng nên H3 không phát hiện được, không biết và không tham gia vào việc L1 làm giả giấy khám sức khỏe.

Kết quả xác minh tại Ngân hàng B, sao kê tài khoản số 323100005598XX thể hiện, từ ngày 01/10/2022 đến ngày 21/10/2022 Đặng Ngọc B đã chuyển tiền vào 01 lần với số tiền 800.000 đồng, Vũ Kim T3 đã chuyển tiền vào 04 lần với số tiền 17.740.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 166/KLGĐ-PC09 ngày 23/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

“01 (một) hình dấu tròn nội dung BỆNH VIỆN HP được đóng giáp lai vào ảnh tại mặt trước trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1 đến A12 (thu giữ khi bắt quả tang) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 (con dấu thu giữ ở phòng trọ của Đ) là do cùng một con dấu đóng ra.

01 (một) hình dấu tròn nội dung BỆNH VIỆN HP được đóng giáp lai vào ảnh tại mặt trước trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1 đến A12 (thu giữ khi bắt quả tang) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2 (mẫu dấu thu thập tại Bệnh viện HP) là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

02 (hai) hình dấu tròn nội dung BỆNH VIỆN HP tại mặt sau trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1 đến A22 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 không phải là do cùng một con dấu đóng ra.

Hình dấu chức danh nội dung GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH PGS. TS. Nguyễn Thanh H2 tại mục NGƯỜI KẾT LUẬN trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A22 so với hình dấu chức danh nội dung GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH Nguyễn Thanh H2 trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M3 không phải là do cùng một con dấu đóng ra.

Chữ ký mang tên PGS. TS Nguyễn Thanh H2 tại mục NGƯỜI KẾT LUẬN trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A22 so với chữ ký mang tên Nguyễn Thanh H2 trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M4 không phải do cùng một người ký ra.”

Tiến hành xác minh tại Bệnh viện HP, kết quả: Các mẫu Giấy khám sức khỏe mà Cơ quan CSĐT – Công an quận Kiến An thu giữ được không phải do Bệnh viện HP phát hành, Bệnh viện có Giám đốc điều hành Nguyễn Thanh H2 nhưng chữ ký và dấu chức danh trong giấy khám sức khỏe do Cơ quan Cảnh sát điều tra cung cấp không phải là chữ ký và dấu chức danh của Giám đốc điều hành Nguyễn Thanh H2. Bệnh viện không có các bác sĩ có tên như: Ths. Bs. Phạm Văn H1, Bác sĩ CK Trần Văn C1, BSCKI. Đỗ Thị Thúy L1, BSCKI. Nguyễn Công S, Thạc sĩ. Nguyễn Thị Y, GS.TS. Nguyễn Quang T1, BS. Nguyễn Minh T2, TS. BS. Nguyễn Duy N.

Tiến hành trưng cầu giám định phục hồi, trích xuất dữ liệu trong điện thoại di động của Hoàng Văn L1, Vũ Kim T3, Ngân Văn Đ và Đặng Ngọc B, kết quả: Có việc liên lạc, trao đổi thông tin làm và vận chuyển giấy khám sức khỏe giả giữa Hoàng Văn L1, Ngân Văn Đ, Đặng Ngọc B và Vũ Kim T3 như lời khai của các bị cáo.

Tại Bản án sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Đặng Ngọc B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/10/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/5/2023, bị cáo Đặng Ngọc B có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ gì mới. Bị cáo thừa nhận lời khai tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là đúng và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo như sau: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp

thêm được tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo, đồng ý với tội danh và điều luật mà Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo đã khắc phục hậu quả nộp lại số tiền thu lời bất chính 500.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội và bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc B đã đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Ngọc B, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi hành vi đã thực hiện đúng như nội dung của bản án sơ thẩm. Hoàng Văn L1 là người khởi xướng chuẩn bị công cụ, trực tiếp làm 70 giấy khám sức khỏe giả; thuê người đi in ảnh, tìm người mua; thuê người giao giấy cho người mua; Vũ Kim T3 là người đã giúp sức cho Hoàng Văn L1, đã nhiều lần liên hệ tìm người mua và vận chuyển 50 giấy khám sức khỏe giả đi bán cho người mua; Ngân Văn Đ là người tham gia cùng với L1 làm giấy khám sức khỏe giả với vai trò đi in ảnh của người mua để L1 dán vào Giấy khám sức khỏe giả và mang giấy khám sức khỏe giả đã hoàn thiện giao cho người vận chuyển; bị cáo Đặng Ngọc B tuy không tham gia vào quá trình làm giấy khám sức khỏe giả nhưng đã giúp sức Hoàng Văn L1 vận chuyển 20 giấy khám sức khỏe giả đi bán cho người mua. Vì vậy, hành vi của bị cáo Đặng Ngọc B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo vận chuyển 20 giấy khám sức khỏe giả giao cho những người có nhu cầu mua nên lần phạm tội này bị

cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Ngọc B đã tự nguyện nộp lại số tiền thu L1 bất chính để khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo. Ngoài ra, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo có ông nội, bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Ngọc B không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo Đặng Ngọc B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc B; giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đặng Ngọc B.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 341; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Đặng Ngọc B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21 tháng 10 năm 2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Ngọc B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- TAND quận Kiến An;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thu